

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 59/2024/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 07 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Tường V, sinh năm: 1995.

Địa chỉ: Số D T, phường N, thị xã A, tỉnh Bình Định.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Tấn B, sinh năm: 1991.

Địa chỉ: Thôn S, xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 08 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06/08/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Tường V và ông Nguyễn Tấn B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Tường V có quyền và nghĩa vụ trực tiếp nuôi dưỡng một người con chung là Nguyễn Hoàng Bảo M, sinh ngày: 01/03/2018. Ông Nguyễn Tấn B không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người

trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu toà án giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Tường V phải chịu 150.000^d (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí về ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000^d (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0001847 ngày 02/07/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận. H lại cho bà V 150.000^d (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Thuận Bắc;
- CCTHADS huyện Thuận Bắc;
- UBND xã Công Hải (Số 52/2017);
- Lưu HS/AV./.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bảo Châu